

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2021, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 180/2021/TLST – DS, ngày 19 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

### 1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng A.

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đ, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B – Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Xuân Đ - Phó Giám đốc Ngân hàng A - Chi nhánh Kon Tum. (Văn bản ủy quyền số 1095/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 20/9/2021 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng A).

Địa chỉ: 655 Nguyễn H, phường Quyết Th, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Mạnh C; sinh năm: 1974 và bà Lê Thị Th; sinh năm: 1979.

Cùng địa chỉ: TDP 8, thị trấn Đắk H, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về số tiền phải thanh toán:**

Ông Nguyễn Mạnh C và bà Lê Thị Th phải trả nợ cho Ngân hàng A số tiền tính đến ngày: 09/12/2021 là: **407.953.801 đồng** (*Bốn trăm lẻ bảy triệu chín trăm năm mươi ba ngàn tám trăm lẻ một đồng*). Trong đó: Nợ gốc: 395.056.482 đồng (*Ba trăm chín mươi lăm triệu không trăm năm mươi sáu ngàn bốn trăm tám mươi hai đồng*); Nợ lãi trong hạn: 7.534.562 đồng; (*Bảy triệu*

*năm trăm ba mươi bốn ngàn năm trăm sáu mươi hai đồng*); Tiền lãi quá hạn: 5.362.756 đồng. (*Năm triệu ba trăm sáu mươi hai ngàn bảy trăm năm mươi sáu đồng*).

Tiếp tục tính lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp tín dụng số 661/2020-HĐCV/NHCT510 ngày 27/8/2020 kể từ ngày 10/12/2021 trên số nợ thực tế cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng. Thời hạn trả nợ ngày 09/3/2022.

Đến thời hạn trả nợ, Ông Nguyễn Mạnh C và bà Lê Thị Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng như cam kết. Ngân hàng A (bên được thi hành án) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Ông Nguyễn Mạnh C và bà Lê Thị Th (bên phải thi hành án) không thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn đối với khoản vay nêu trên thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng A theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 661/2020/HĐBĐ/NHCT510 ngày 27/8/2020 đã ký kết giữa Ngân hàng A với Ông Nguyễn Mạnh C và bà Lê Thị Th. Gồm các tài sản:

Tài sản thứ nhất: quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 316; tờ bản đồ số 40, diện tích 2152m<sup>2</sup>. Địa chỉ thửa đất: TDP 9, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT 228317 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 23/10/2019. Mang tên Nguyễn Mạnh C; sinh năm: 1974 và Lê Thị Th; sinh năm: 1979; Địa chỉ: TDP 4A, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum.

Tài sản thứ hai: quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 123; tờ bản đồ số 200, diện tích 2030m<sup>2</sup>. Địa chỉ thửa đất: Thôn Kon Kơ L, xã Đăk M, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 617102 do UBND huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum cấp ngày 22/8/2014. Mang tên Nguyễn Mạnh C; sinh năm: 1974 và Lê Thị Th; sinh năm: 1979; Địa chỉ: TDP 9, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum.

Tài sản thứ ba: quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 35; tờ bản đồ số 33, diện tích 15501m<sup>2</sup>. Địa chỉ thửa đất: Thôn Đoàn K, xã Đăk Ng, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CĐ 389732 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 02/4/2017. Mang tên Nguyễn Mạnh C; sinh năm: 1974 và Lê Thị Th; sinh năm: 1979; Địa chỉ: TDP 9, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum.

Trường hợp số tiền xử lý tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ tại ngân hàng, thì Ông Nguyễn Mạnh C và bà Lê Thị Th sẽ có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu cho Ngân hàng.

**- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:** Căn cứ Điều 155, Điều 157, khoản 1 Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tổng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 8.400.000 đồng (*Tám triệu bốn trăm ngàn đồng*) các đương sự phải chịu, Ông Nguyễn Mạnh C và bà Lê Thị Th thỏa thuận chịu toàn bộ số tiền này.

Ngân hàng A không phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, nên Ông Nguyễn Mạnh C và bà Lê Thị Th phải hoàn trả cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã nộp là 8.400.000 đồng (*Tám triệu bốn trăm ngàn đồng*).

**Về án phí dân sự sơ thẩm:** Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Do hòa giải thành nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải thanh toán, tính được là 10.159.076 đồng (*Mười triệu một trăm năm chín ngàn không trăm bảy mươi sáu đồng*). Số tiền này, Ông Nguyễn Mạnh C và bà Lê Thị Th thỏa thuận chịu toàn bộ.

Ngân hàng A không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 10.080.000 đồng (*Mười triệu không trăm tám mươi ngàn đồng*) theo biên lai số: AA/2021/0001651 ngày 19/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- Tòa án tỉnh Kon Tum;
- Viện kiểm sát huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Quý Nhân**